80 NĂM
QUỐC HỘI VIỆT NAM

HƯỚNG DẪN, TIẾP NHẬN VÀ KIỂM SOÁT BẢN KÊ KHAI TÀI SẢN NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI KHÓA XVI VÀ ĐẠI BIỂU HĐND CÁC CẤP NHIỆM KỲ 2026-2031

(Dành cho Cán bộ Ủy ban Bầu cử và Cán bộ tiếp nhận hồ sơ)

Mục tiêu & Vai trò Cán bộ tiếp nhận

Tầm quan trọng

Hồ sơ ứng cử hợp lệ là điều kiện tiên quyết.

Đặc biệt là **Bản kê khai tài sản, thu nhập (TSTN)** phải chính xác về thể thức và nội dung.

Vai trò của Cán bộ tiếp nhận

- Hướng dẫn ứng viên kê khai đúng.
- Kiểm soát phát hiện lỗi khi tiếp nhận
- Tránh việc phải trả lại hồ sơ nhiều lần.

PHẦN 1: NGUYÊN TẮC KÊ KHAI

1. Biểu mẫu

Sử dụng **Mẫu số 09/HĐBC** (Nghị quyết 40/NQ-HĐBCQG).

(Không dùng mẫu NĐ 130 hàng năm)

2. Phạm vi

Của mình + Vợ/Chồng + Con chưa thành niên.
Bao gồm cả tài sản chung và riêng.

Mẫu số/09/HĐBC

BẢN KÊ KHAI TÀI SẢN, THU NHẬP .....

của người ứng cử đại biểu Quốc hội khóa XVI/

hoặc của người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân

(Ngày..... tháng..... năm.....)(2)

I. Kê khai thông tin chung

1. Người kê khai & Vợ/chồng

✓ **Vợ/chồng:** Khai đủ họ tên, ngày sinh, nghề nghiệp.

> ⚠ **LỖI THƯỜNG GẶP**
>
> Để trống mục **"Nghề nghiệp"** của vợ/chồng (Làm tự do/Nội trợ).
>
> -> Phải ghi địa chỉ nhà hoặc nơi kinh doanh.

2. Con chưa thành niên

Là con đẻ/con nuôi hợp pháp **dưới 18 tuổi**.

> ⚠ **LỖI THƯỜNG GẶP**
>
> ⚠ Kê khai con **trên 18 tuổi** đang đi học/sống chung.
>
> ⚠ Quên ghi số định danh cá nhân của con.

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Người kê khai tài sản, thu nhập

- Họ và tên:..... Ngày tháng năm sinh: .....

.....

2. Vợ hoặc chồng của người kê khai tài sản, thu nhập

- Họ và tên:..... Ngày tháng năm sinh: .....

- Nghề nghiệp: .....

.....

3. Con chưa thành niên (con đẻ, con nuôi theo quy định của pháp luật)

3.1. Con thứ nhất:

- Họ và tên:..... Ngày tháng năm sinh: .....

.....

1. QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

Yêu cầu: Địa chỉ, Diện tích (theo sổ/thực tế), Số GCN.

⚠ LỖI THƯỜNG GẶP (Cần kiểm tra)

- ⚠ **Sai giá trị:** Ghi giá thị trường (Vd: mua 1 tỷ ghi 10 tỷ).
  -> Phải ghi GIÁ GỐC (Giá mua + thuế phí).
- ⚠ **Bỏ sót:** Đất cha ông để lại hoặc đất khai hoang chưa có Sổ đỏ.
- ⚠ **Gộp chung:** Cộng dồn diện tích nhiều thửa đất vào một mục.

II. THÔNG TIN MÔ TẢ VỀ TÀI SẢN[5]

1. Quyền sử dụng thực tế đối với đất[6]:

1.1. Đất ở[7]:

1.1.1. Thửa thứ nhất:

- Địa chỉ[8]: .....
- Diện tích[9]:.....
- Giá trị[10]:.....
- Giấy chứng nhận quyền sử dụng[11]: .....
- Thông tin khác (nếu có)[12]: .....

1.1.2. Thửa thứ 2 (trở lên): Kê khai tương tự như thửa thứ nhất.

1.2. Các loại đất khác[13]:

1.2.1. Thửa thứ nhất:

- Loại đất:..... Địa chỉ: .....
- Diện tích: .....

2. NHÀ Ở & CÔNG TRÌNH

Yêu cầu: Loại nhà (Chung cư/Riêng lẻ), Diện tích sàn xây dựng.

⚠ LỖI THƯỜNG GẶP

- **Nhầm diện tích:** Ghi diện tích ĐẤT vào ô diện tích NHÀ.
- **Sai giá trị:** Trừ khấu hao hoặc ghi giá thị trường.
  -> Phải ghi tổng chi phí xây dựng/mua ban đầu.
- **Bỏ sót:** Nhà xưởng, chuồng trại, bể bơi, sân tennis.

2. Nhà ở, công trình xây dựng:

2.1. Nhà ở:

2.1.1. Nhà thứ nhất: .....

- Địa chỉ: .....
- Loại nhà(14):.....
- Diện tích sử dụng (15): .....
- Giá trị(10): .....
- Giấy chứng nhận quyền sở hữu: .....
- Thông tin khác (nếu có): .....

3. TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

Ngưỡng kê khai: Tổng giá trị mỗi loại từ **50 triệu đồng** trở lên.

⚠ LỖI THƯỜNG GẶP

- ⚠ **Kê khai giá trị thấp:** Cây ăn quả vườn nhà giá trị thấp.
- ⚠ **Nhầm loại rừng:** Kê khai rừng tự nhiên (Nhà nước giao khoán) thay vì rừng sản xuất (tự bỏ vốn trồng).

3. Tài sản khác gắn liền với đất[17]:

3.1. Cây lâu năm[18]:

- Loại cây:..... Số lượng:.....
- Loại cây:..... Số lượng:.....

3.2. Rừng sản xuất[19]:

- Loại rừng:..... Diện tích:.....
- Loại rừng:..... Diện tích:.....

3.3. Vật kiến trúc khác gắn liền với đất:

- Tên gọi:..... Số lượng:.....
- Tên gọi:..... Số lượng:.....

4, 5, 6. TIỀN & GIẤY TỜ CÓ GIÁ TRỊ

Bao gồm: Tiền mặt, Tiền gửi, Cổ phiếu, Vốn góp, **Tiền cho vay**.

⚠ LỖI THƯỜNG GẶP

- ⚠ **"Quên" tiền cho vay:** Không kê khai khoản nợ phải thu này.
- ⚠ **Không quy đổi ngoại tệ:** Ghi nguyên USD thay vì VNĐ.
- ⚠ **Tách nhỏ tài sản:** Tiền mặt 30tr + sổ TK 30tr = 60tr (Phải kê khai).
- ⚠ **Quên vốn góp:** Giám đốc DN quên kê khai vốn điều lệ.

4. Vàng, kim cương, bạch kim và các kim loại quý, đá quý khác có tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên(20).

5. Tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ) gồm tiền mặt, tiền cho vay, tiền trả trước, tiền gửi cá nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên(21).

6. Cổ phiếu, trái phiếu, vốn góp, các loại giấy tờ có giá khác mà tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên (khai theo từng loại):

7. TÀI SẢN KHÁC

Đối tượng: Ô tô, tàu thuyền, đồ mỹ nghệ, cây cảnh... (≥ 50 triệu).

LỖI THƯỜNG GẶP

- **Thiếu thông tin:** Ghi tên xe nhưng thiếu **Biển kiểm soát**.
- **Sai giá trị:** Ghi giá trị còn lại (đã khấu hao) thay vì nguyên giá mua.
- **Bỏ sót:** Đồ xa xỉ (Đồng hồ hiệu, bàn ghế gỗ quý).

7. Tài sản khác mà mỗi loại tài sản có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên, bao gồm:

7.1. Tài sản theo quy định của pháp luật phải đăng ký sử dụng và được cấp giấy đăng ký (tầu bay, tầu thủy, thuyền, máy ủi, máy xúc, ô tô, mô tô, xe gắn máy...)[24]:

7.2. Tài sản khác (đồ mỹ nghệ, đồ thờ cúng, bàn ghế, cây cảnh, tranh, ảnh, các loại tài sản khác)[25]:

10. TỔNG THU NHẬP GIỮA 2 LẦN KÊ KHAI

Ứng cử lần đầu

(Ngoài nhà nước, DN tư nhân, chức sắc tôn giáo...)

KHÔNG GHI

Cán bộ, Công chức

(Đã kê khai hàng năm)

PHẢI KÊ KHAI

Tổng thu nhập gia đình từ lần kê khai trước.

Lỗi: Bỏ sót nguồn thu (cho thuê nhà, lãi tiết kiệm).

10. Tổng thu nhập giữa hai lần kê khai[28]:

- Tổng thu nhập của người kê khai: .....100 triệu
- Tổng thu nhập của vợ (hoặc chồng): ..... 80 triệu
- Tổng thu nhập của con chưa thành niên: ..10 triệu
- Tổng các khoản thu nhập chung: ..60 triệu

Kê khai Biến động tài sản

Không biến động

Ghi rõ dòng chữ: "**Không có biến động**" ngay sau tiêu đề Mục III.

Có biến động

Dùng dấu **(+)** cho tài sản tăng.
Dùng dấu **(-)** cho tài sản giảm.

Giải trình

Phải giải thích nguồn tiền đâu để mua tài sản tăng thêm. (Logic: Thu nhập > Tài sản tăng).

Ví dụ minh họa: Kê khai Biến động tài sản

Ông Nguyễn Văn A: Từ lần kê khai trước phát sinh: Bán đất 4 tỷ (Gốc 500tr), Mua nhà 3.5 tỷ, Mua xe 1 tỷ.

Loại tài sản	Tăng/Giảm (Số lượng)	Tăng/Giảm (Giá trị)	Giải trình nguồn gốc
1. Đất ở	- 100 m2	**- 500 triệu**	Bán thửa đất X (Giảm theo giá gốc).
2. Nhà ở	+ 1 căn	**+ 3.500 triệu**	Mua từ tiền bán đất X.
7. Ô tô	+ 1 cái	**+ 1.000 triệu**	Mua từ tiền bán đất và thu nhập.
9. Tổng thu nhập		**+ 5.600 triệu**	=Tiền bán đất (4 tỷ) + Lương 600 tr + Lãi đầu tư: 1 tỷ (không đưa giá trị 3,5 tỷ mua nhà và 1 tỷ ô tô vào)

**Lưu ý: Tổng thu nhập (5.6 tỷ) (không trừ chi phí)*

QUY TRÌNH KIỂM TRA HỒ SƠ

1. **Thể thức & Pháp lý:** Chữ ký nháy từng trang, chữ ký tươi trang cuối.
2. **Thông tin chung:** Kiểm tra mục con chưa thành niên (<18 tuổi)....
3. **Tài sản cố định:** Đất chưa có sổ đỏ? Giá trị nhà đất (phải là giá gốc).
4. **Tài sản "động":** Biển số xe? Tiền mặt/tiền gửi (>50tr)?
5. **Biến động:** Đối chiếu thu nhập và tài sản tăng thêm (với người đã từng kê khai).

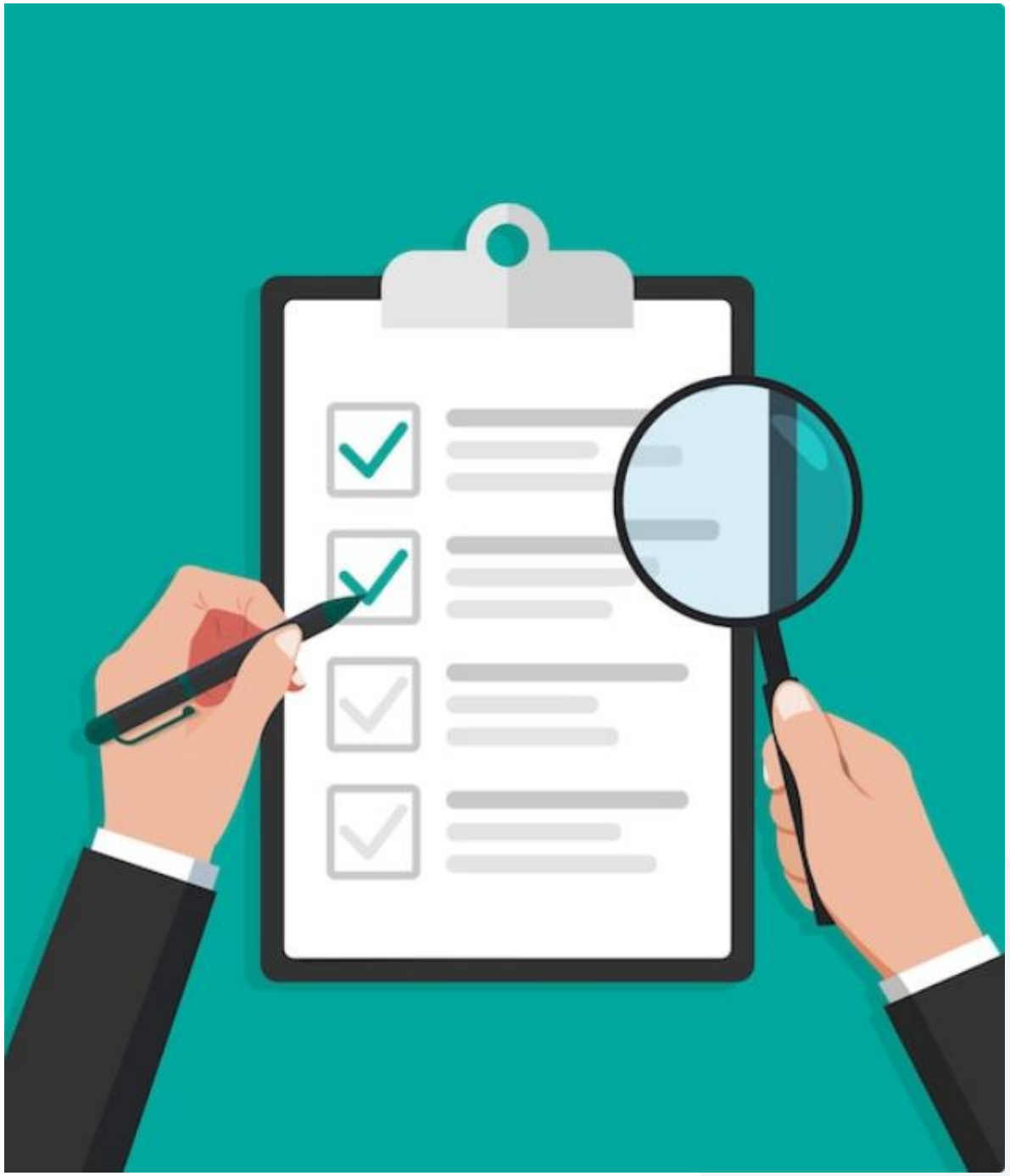

KẾT LUẬN

"Sự tỉ mỉ, nắm chắc nghiệp vụ của các đồng chí hôm nay chính là lá chắn bảo vệ sự thành công của kỳ bầu cử."

Cần hỗ trợ nghiệp vụ, vui lòng liên hệ:

Phòng nghiệp vụ 4

THANH TRA TỈNH THANH HÓA